

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

\*\*\*\*\*

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 170/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021, giữa:

**\* Nguyên đơn:** Bà **Trần Ngọc Lan A**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Số 975 ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

**\* Bị đơn:** Ông **Tiêu Hoàng P**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số 44/13 đường C, phường C, quận N, TP Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 04 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Trần Ngọc Lan A** và ông **Tiêu Hoàng P**.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Trần Ngọc Lan A** và ông **Tiêu Hoàng P** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu **Tiêu Trần Thiên A** (nam), sinh ngày 05/12/2020 cho bà **Lan A** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông **P** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đồng/tháng.

Thời gian và cách thức cấp dưỡng: Thỏa thuận, vào ngày 05 hàng tháng, ông P sẽ gửi tiền cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000đồng vào tài khoản Ngân hàng của bà Lan A, bắt đầu từ ngày 05/05/2021 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông P theo luật định, không ai có quyền ngăn cản. Ông P có quyền xin thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

- *Về tài sản chung*: Ông bà thống nhất khai là tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về nợ chung*: Ông bà thống nhất khai là không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về án phí*:

+ Án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông P và bà Lan A mỗi người chịu 75.000đồng.

+ Án phí cấp dưỡng: Ông P phải chịu 150.000đồng.

Bà Lan A tự nguyện nộp phần của bà là 75.000đồng và nộp thay cho ông P (*án phí hôn nhân sơ thẩm + án phí cấp dưỡng*) là 225.000đồng, chuyển số tiền tạm ứng án phí mà bà Lan A đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai thu số AA/2019/003712 ngày 02/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N thành án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các Đương sự;
- VKSND Q. N;
- UBND phường C;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Bùi Xuân Ánh**